

Bản án số: 47/2018/HS-ST
Ngày 20/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ VỖ, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Đại.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Hân và ông Nguyễn Kim Trị.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đỗ Cường Dũng, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Quế Võ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Võ tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Kim Phụng, Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Võ, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 51/2018/TLST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:50/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Đức V, sinh năm 1977 tại huyện QV, tỉnh BN.

Nơi cư trú: Thôn G, xã ĐV, huyện QV, tỉnh BN.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hoàng Đức H, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1956; Gia đình có 05 chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Trịnh Thị L, sinh năm 1977 và có 04 con, lớn sinh năm 1997; nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 15/11/2017 chuyển tạm giam ngày 17/11/2017 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh BN, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Đức V là đối tượng nghiện ma túy từ tháng 3/2017. Khoảng 15 giờ, ngày 15/11/2017, V đang làm việc tại thôn TP, xã CB, huyện QV thì có nhu cầu sử dụng ma túy. V đi bộ ra đường Quốc lộ 18 đi nhờ xe của một người phụ nữ không quen biết lên đến cổng Bệnh viện đa khoa huyện QV thì xuống xe. V đi bộ vào sân Bệnh viện thì gặp Đ là người cùng thôn với V. Khi gặp Đ; V hỏi “có hàng không?” (ý hỏi có ma túy không). Đ trả lời “có”, V nói tiếp “có thì để cho em một trăm” (ý hỏi mua 100.000 đồng ma túy). V đưa cho Đ 100.000 đồng, Đ cầm tiền và đưa cho V một vỏ bao thuốc lá nhãn

hiệu Sài Gòn màu trắng và nói “ma túy ở trong đó”. V cầm vỏ bao thuốc lá Đ đưa cho kiểm tra bên trong thấy có một gói nhỏ bọc giấy bạc màu trắng, bên trong có chứa chất dạng bột màu trắng, V biết đó là ma túy và một điếu thuốc lá. V lấy điếu thuốc lá ra hút và dứt vỏ bao thuốc lá bên trong có một gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng còn lại vào túi quần phía trước bên trái V đang mặc và đi bộ tìm chỗ để sử dụng. Đúng lúc này thì lực lượng công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ và niêm phong vật chứng theo quy định.

Tại bản kết luận giám định số 01/KLGD-PC54 ngày 15/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: “*Chất bột màu trắng bên trong một gói giấy bạc màu trắng có trọng lượng là 0,2236 gam, là ma túy; Loại ma túy: Heroine.*”

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện QV, Hoàng Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 18/CTr-VKS ngày 01/02/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố Hoàng Đức V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên toà hôm nay, bị cáo Hoàng Đức V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện QV đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện QV thực hành quyền công tố tại phiên toà trình bày luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội xử phạt: Hoàng Đức V từ 14 đến 18 tháng tù giam, thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2017. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư nguyên có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Bị cáo Hoàng Đức V nhận tội, không có ý kiến gì và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Đức V tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với thời gian, địa điểm, tang vật thu được tại hiện trường, lời khai của những người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Khoảng 15 giờ 40 phút, ngày 15/11/2017, tại khu vực cổng Bệnh viện Đa khoa huyện QV, tỉnh BN; Hoàng Đức V đã có hành vi Tàng trữ trái phép chất

ma túy có trọng lượng là 0,2236 gam ma túy; Loại ma túy: Chất Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị lực lượng công an phát hiện và bắt quả tang thu giữ toàn bộ tang vật, niêm phong theo quy định.

Như vậy, thấy có đủ cơ sở kết luận hành vi của Hoàng Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội. Tệ nạn ma túy làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế, xã hội của Nhà nước; việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân. Nhà nước ta đã có nhiều chủ trương, chính sách để bài trừ tệ nạn này. Nhưng bất chấp sự ngăn cấm của pháp luật, vì thoả mãn nhu cầu lợi ích cho bản thân mà bị cáo đi vào con đường phạm tội. Hành vi của bị cáo đã tiếp tay làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa huyện QV. Chính vì vậy phải đưa ra xét xử bị cáo kịp thời và có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt có ích cho xã hội.

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, phạm tội lần đầu; tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Ngoài ra bố bị cáo là Hoàng Đức H có thời gian tham gia dân công hỏa tuyến nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội quy định hướng có lợi cho bị cáo. Do vậy, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Thời gian bị cáo bị tạm giữ, tạm giam được trừ đi thời gian chấp hành hình phạt tù theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính cần phạt bị cáo một khoản tiền sung công quỹ Nhà nước mới đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn, được chính quyền địa phương cấp giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Đối với người đàn ông tên Đ ở thôn G, xã ĐV, huyện QV là người đã bán ma túy cho V ngày 15/11/2017 (*theo lời khai của V*). Cơ quan điều tra Công an huyện QV đã xác minh trên địa bàn xã ĐV có đối tượng tên Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1975 ở thôn G, xã ĐV, huyện QV. Qua xác minh, hiện Đ không có mặt tại địa phương nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện QV tách ra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ được sẽ đề nghị xử lý sau là phù hợp.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Đức V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 136, Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt:

Hoàng Đức V 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 15/11/2017. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu tiêu huỷ mẫu vật còn lại sau giám định trong phong bì thư có dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/02/2018 giữa Công an huyện QV với Chi cục Thi hành án dân sự huyện QV).

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Đức V phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh BN;
- VKS, CA, THADS huyện QV;
- Sở Tư pháp tỉnh BN;
- Bị cáo và người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Đại